

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ THỦ ĐỨC
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 4080/2024/DS – ST
Ngày: 29 – 8 - 2024
V/v: “Tranh chấp hợp đồng vay tài sản”.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THỦ ĐỨC, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Trương Thị Nhung

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Phạm Văn Tâm
2. Ông Trần Đăng Vạn

- Thư ký phiên tòa: Bà Đậu Thị Hải Hoài - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Đức tham gia phiên tòa:
Bà Trương Thị Ngọc Huệ– Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 8 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 670/2024/TLST–DS ngày 01 tháng 4 năm 2024 về “Tranh chấp hợp đồng vay tài sản” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 5092/2024/QĐXXST - DS ngày 08 tháng 7 năm 2024 và Quyết định hoãn phiên tòa số 5993/2024/QĐST – DS ngày 29/7/2024 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng T

Địa chỉ: 266 – 268 Nam Kỳ Khởi Nghĩa, phường Võ Thị Sáu, Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo ủy quyền: Công ty TNHH MTV Quản lý và khai thác tài sản Ngân hàng Sài Gòn Thương Tín

Địa chỉ: 278 đường Nam Kỳ Khởi Nghĩa, phường Võ Thị Sáu, thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh.

Giấy ủy quyền số 2535A/2022/GUQ – PL ngày 12/10/2022

Người được ủy quyền lại: Ông Nguyễn Minh Thắng.

Văn bản ủy quyền số 172/2024/UQ –TGĐ ngày 03/01/2024.

Có đơn xin xử vắng mặt.

Bị đơn: Ông Đoàn Nguyễn Khánh D

Địa chỉ: phường Tam Bình, thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh.
Vắng mặt không có lý do

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện đề ngày 01/3/2024 và lời khai trong quá trình giải quyết vụ án, người đại diện theo ủy quyền của Ngân hàng Thương mại Cổ phần Sài Gòn Thương Tín có ông Nguyễn Minh Thắng trình bày:

Ngày 13/11/2019, ông Đoàn Nguyễn Khánh D có ký với Ngân hàng T (gọi tắt là Ngân hàng) Hợp đồng sử dụng Thẻ tín dụng (bao gồm Giấy đề nghị cấp thẻ tín dụng kèm hợp đồng và bản Điều khoản và Điều kiện phát hành và sử dụng thẻ tín dụng của Ngân hàng— các tài liệu này được gọi chung là Hợp đồng). Căn cứ thu nhập của ông Duy, Ngân hàng đã đồng ý cấp thẻ tín dụng với hạn mức sử dụng là 38.000.000 đồng với mục đích tiêu dùng cá nhân, cụ thể:

Loại thẻ	Số thẻ	Hạn mức	Ngày cấp thẻ	Lãi suất áp dụng
Vi Sa Pay Wave Cre Gold Pay Roll	472075-8622	38.000.000	15/11/2019	1.7%

Sau khi được cấp thẻ tín dụng, ông Duy đã thực hiện các giao dịch với tổng số tiền là 46.616.800 đồng. Trong quá trình sử dụng thẻ, từ ngày kích hoạt thẻ đến nay ông Duy đã thanh toán cho Ngân hàng số tiền 19.063.625 đồng. (Thứ tự thanh toán căn cứ theo Điều 21 của Bản Điều khoản và điều kiện phát hành sử dụng thẻ tín dụng của Ngân hàng), cụ thể việc thanh toán sẽ được áp dụng theo thứ tự như sau: Các khoản phí và / hoặc lãi của kỳ trước; Giao dịch rút tiền mặt của kỳ trước; Giao dịch mua hàng hóa của kỳ trước; Các khoản phí và/hoặc lãi trong kỳ; Giao dịch rút tiền mặt trong kỳ; Giao dịch mua hàng hóa trong kỳ.

Do ông Duy vi phạm nghĩa vụ thanh toán (Điều 18 của Bản Điều khoản và Điều kiện phát hành sử dụng thẻ tín dụng của Ngân hàng), ngày 23/9/2020 Ngân hàng đã chấm dứt quyền sử dụng thẻ và chuyển toàn bộ dư nợ còn thiếu sang nợ quá hạn (Điều 24 của Bản Điều khoản và điều kiện phát hành sử dụng thẻ tín dụng của Ngân hàng). Đồng thời khởi kiện khách hàng.

Tính đến ngày 29/8/2024, ông Duy còn nợ các khoản sau: Dư nợ gốc : 37.391.796 đồng; Lãi quá hạn: 45.836.816 đồng; Tổng cộng : 83.228.612 đồng

Số tiền lãi quá hạn được tính trên số tiền nợ gốc 37.391.796 đồng với lãi suất quá hạn là 2.55%/ tháng ($1.7\% \times 150\%$) từ ngày ngân hàng chấm dứt quyền sử dụng thẻ và chuyển toàn bộ dư nợ còn thiếu sang nợ quá hạn cho đến hiện tại.

Do đó, để bảo vệ quyền lợi hợp pháp của mình, Ngân hàng đề nghị Tòa án buộc ông Đoàn Nguyễn Khánh D phải trả ngay cho Ngân hàng số tiền tạm tính đến ngày 29/8/2024 tổng là 83.228.612 đồng, trong đó nợ gốc là 37.391.796 đồng; Lãi quá hạn: 45.836.816 đồng.

Bị đơn: Ông Đoàn Nguyễn Khánh D đã được Tòa án triệu tập hợp lệ đến Tòa án giải quyết vụ kiện nhưng ông Duy vắng mặt không có lý do, không gửi cho Tòa án văn bản thể hiện ý kiến của ông đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Do ông Duy vắng mặt nên vụ án không thể tiến hành hòa giải được.

Tại phiên tòa:

Nguyên đơn: Do ông Nguyễn Minh Thắng là đại diện có đơn đề nghị xử vắng mặt.

Bị đơn: Ông Đoàn Nguyễn Khánh D vắng mặt không có lý do.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Đức tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến:

Về thủ tục tố tụng: Tòa án thụ lý đơn khởi kiện đúng quan hệ tranh chấp và thẩm quyền. Việc cấp và tổng đạt các văn bản tố tụng cho đương sự, có quyết định đưa vụ án ra xét xử theo đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Tại phiên tòa, xét xử đúng thời gian, địa điểm, đúng thành phần, thủ tục khai mạc phiên tòa đúng quy định.

Về nội dung vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn; Về án phí giải quyết theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về quan hệ tranh chấp và thẩm quyền giải quyết vụ án: Theo nội dung Đơn khởi kiện đề ngày 01 tháng 3 năm 2024, Ngân hàng khởi kiện yêu cầu Tòa án buộc ông Đoàn Nguyễn Khánh D phải trả cho Ngân hàng số tiền (gồm tiền gốc và tiền lãi quá hạn) mà ông Duy đã vay theo Hợp đồng sử dụng thẻ tín dụng ngày 13/11/2019, nên đây là “Tranh chấp hợp đồng vay tài sản” quy định tại khoản 3 Điều 26 Bộ luật Tố tụng dân sự 2015. Bị đơn có nơi cư trú tại thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh theo quy định tại khoản 3 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự 2015.

[2]. Về thủ tục tố tụng: Đại diện nguyên đơn – ông Nguyễn Minh Thắng có đơn xin xử vắng mặt. Bị đơn - ông Đoàn Nguyễn Khánh D đã được triệu tập hợp lệ để tham gia phiên tòa nhưng vắng mặt không có lý do. Căn cứ khoản 1 Điều 227, Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt các đương sự theo quy định pháp luật.

[3]. Xét yêu cầu của nguyên đơn đối với hợp đồng vay tài sản và nghĩa vụ trả nợ:

[3.1] Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã tổng đạt thông báo thụ lý vụ án, thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải, quyết định đưa vụ án ra xét xử, quyết định hoãn phiên tòa cho ông Đoàn Nguyễn Khánh D nhưng ông Duy đều vắng mặt không có lý do và không

gửi văn bản trình bày ý kiến, giấy tờ tài liệu liên quan đến tranh chấp nêu trên cho Tòa án nên được xem là ông Duy tự từ bỏ quyền, nghĩa vụ chứng minh và cung cấp chứng cứ của mình theo quy định tại Điều 91 Bộ luật Tố tụng dân sự 2015. Do đó, Hội đồng xét xử căn cứ vào các tài liệu chứng cứ do nguyên đơn cung cấp và các tài liệu chứng cứ do Tòa án thu thập được để giải quyết vụ án.

[3.2]. Theo nội dung Hợp đồng sử dụng thẻ ngày 13/11/2019, Ngân hàng đã đồng ý cấp thẻ tín dụng Vi Sa Pay Wave Cre Gold Pay Roll, số thẻ 472075-8622, hạn mức sử dụng là 38.000.000 đồng, lãi suất trong hạn 1.7%/tháng, lãi suất quá hạn bằng 150% lãi suất trong hạn cho ông Duy với mục đích tiêu dùng cá nhân. Việc hai bên thỏa thuận mức lãi suất nêu trên là phù hợp với quy định tại Điều 4 và Điều 91 Luật Các tổ chức tín dụng năm 2010 (đã sửa đổi bổ sung năm 2017).

Trong quá trình sử dụng thẻ, kể từ ngày kích hoạt đến nay, ông Duy đã thanh toán cho Ngân hàng số tiền 19.063.625 đồng.

Do ông Duy vi phạm nghĩa vụ thanh toán (Điều 2 của Bản điều khoản và điều kiện phát hành sử dụng thẻ tín dụng của Ngân hàng), nên ngày 23/9/2020 Ngân hàng đã chấm dứt quyền sử dụng thẻ và chuyển toàn bộ dư nợ còn thiếu sang nợ quá hạn (Điều 23 của Bản điều khoản và điều kiện phát hành sử dụng thẻ tín dụng của Ngân hàng).

Do đó, Ngân hàng yêu cầu Tòa án giải quyết buộc ông Đoàn Nguyễn Khánh D phải trả toàn bộ số tiền nợ đối với thẻ tín dụng Vi Sa Pay Wave Cre Gold Pay Roll, số thẻ 472075-8622, số tiền tính đến ngày 29/8/2024 tổng là 83.228.612 đồng, trong đó nợ gốc là 37.391.796 đồng; Lãi quá hạn: 45.836.816 đồng. Trả một lần ngay khi bản án có hiệu lực pháp luật là có căn cứ chấp nhận.

[4]. Xét, đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Đức phù hợp với các nhận định nêu trên của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

[5]. Về án phí dân sự sơ thẩm:

Về án phí dân sự sơ thẩm: Do yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn được chấp nhận nên ông Đoàn Nguyễn Khánh D phải chịu án phí sơ thẩm theo quy định tại Điều 147 Bộ luật Tố tụng Dân sự. Hoàn trả lại cho Ngân hàng tiền tạm ứng án phí đã nộp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng khoản 3 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 147; Khoản 1 Điều 227, Điều 228 và Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

Áp dụng Điều 4, Khoản 2 Điều 91, Khoản 1, Khoản 2 Điều 95 Luật Các tổ chức tín dụng năm 2010 (đã sửa đổi bổ sung năm 2017).

Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng Thương mại Cổ phần Sài Gòn Thương Tín.

Buộc ông Đoàn Nguyễn Khánh D phải trả cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần Sài Gòn Thương Tín tổng số tiền tính đến ngày 29/8/2024 theo Hợp đồng sử dụng Thẻ tín dụng ngày 13/11/2019 là 83.228.612 (Tám mươi ba triệu hai trăm hai mươi tám ngàn sáu trăm mười hai) đồng, trong đó nợ gốc là 37.391.796 đồng; Lãi quá hạn: 45.836.816 đồng. Trả một lần ngay khi bản án có hiệu lực pháp luật.

Kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm, ông Đoàn Nguyễn Khánh D còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc này. Trường hợp trong Hợp đồng tín dụng, các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng Thương mại Cổ phần Sài Gòn Thương Tín thì lãi suất mà ông Duy phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần Sài Gòn Thương Tín theo quyết định của Tòa án sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng Thương mại Cổ phần Sài Gòn Thương Tín.

2. Về án phí dân sự sơ thẩm:

Ông Đoàn Nguyễn Khánh D phải chịu tiền án phí sơ thẩm là 4.161.431 (Bốn triệu một trăm sáu mươi một ngàn bốn trăm ba mươi một) đồng nộp tại cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền.

Ngân hàng không phải chịu án phí. Trả lại cho Ngân hàng T số tiền 1.885.250 (Một triệu tám trăm tám mươi lăm ngàn hai trăm năm mươi) đồng tạm ứng án phí mà Ngân hàng đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí lệ phí Tòa án số 25928 ngày 28/3/2024 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Thủ Đức.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án.

Các đương sự có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đương sự vắng mặt tại phiên tòa hoặc không có mặt khi tuyên án mà có lý do chính đáng thì thời hạn kháng cáo là 15 ngày tính từ ngày nhận được bản án hoặc được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND Tp. HCM;
- VKS ND TP, HCM;
- VKS TP. Thủ Đức;
- Chi cục THADS TP. Thủ Đức;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trương Thị Nhung